



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

ĐC: Số 23 Đường Phan Huy Chú - Phường Đồng Hới - Tỉnh Quảng Trị  
Điện thoại: 0232-3858338 / 0919 430 138 \* Fax: 0232-3858339

Số: KH/2026/HSMT

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Trang số 01/1

1. Tên mẫu: Nước sạch  
2. Vị trí lấy mẫu: Bể chứa Nhà máy nước Rào Đá, tỉnh Quảng Trị  
3. Khách hàng: Công ty Cổ phần Cấp nước Quảng Bình  
Địa chỉ: 81 Lý Thường Kiệt, P. Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị  
4. Quy cách mẫu: Mẫu, chỉ tiêu phân tích do khách hàng gửi và yêu cầu  
5. Ngày nhận mẫu: 09/03/2026  
6. Ngày thử nghiệm: Từ ngày 09/03/2026 đến ngày 16/03/2026  
7. Kết quả phân tích:

| TT | Chỉ tiêu phân tích | Phương pháp thử   | Đơn vị   | Kết quả      | QCDP<br>01:2023/QB |
|----|--------------------|-------------------|----------|--------------|--------------------|
| 1  | Coliform tổng số   | TCVN 6187-1:2019  | VK/100ml | 0            | < 3                |
| 2  | E.coli             | TCVN 6187-1:2019  | VK/100ml | 0            | < 1                |
| 3  | Màu sắc *          | TCVN 6185:2015    | TCU      | KPH(<2)      | ≤ 15               |
| 4  | Mùi, vị            | TCVN 2653:1978    | -        | Không mùi lạ | Không mùi lạ       |
| 5  | Clo dư *           | TCVN 6225- 2:2021 | mg/l     | 0,4          | 0,2 - 1            |
| 6  | pH *               | TCVN 6492:2011    | -        | 7,3          | 6,0- 8,5           |
| 7  | Độ đục *           | TCVN 12402-1:2020 | NTU      | 0,5          | ≤ 2                |

Ghi chú: - QCDP 01:2023/QB: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Bình  
- Các chỉ tiêu đánh dấu (\*) đã được công nhận  
- KPH: Không phát hiện

Đồng Hới, ngày 16 tháng 03 năm 2026

Cán bộ thử nghiệm

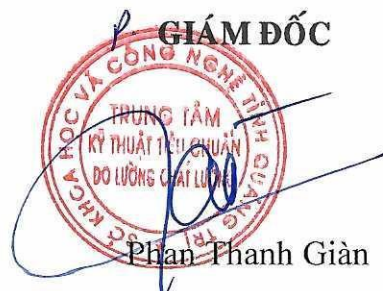
Hoàng Thị Châu

Trưởng phòng TN



Giang Tân Thông

GIÁM ĐỐC



Phan Thanh Giản

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị cho mẫu đã được kiểm tra  
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng